

Số: 09/2022/QĐST- HNGĐ

Hạ Long, ngày 13 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 659/2021/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H - Sinh năm 1989

Bị đơn: Anh Đỗ Văn T - sinh năm 1981

Cùng địa chỉ: Tổ 7, khu 5, phường G, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;  
- Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;  
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án thụ lý số 659/2021/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Văn T;
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Văn T thuận tình ly hôn.
  - Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Văn T có 03 con chung là Đỗ PH A - sinh ngày 05/3/2012, Đỗ Diệu A – sinh ngày 10/11/2014 và Đỗ Minh Q – sinh ngày 24/4/2017. Chị H và anh T thỏa thuận giao con chung là Đỗ PH A cho anh Đỗ Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi); giao con chung là Đỗ Diệu A và Đỗ Minh Q cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh T, chị

H không phải cấp dưỡng nuôi con, nhưng có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Chị Nguyễn Thị H và anh Đỗ Văn T không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh chị không vay nợ chung đối với cá nhân hay tổ chức nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không đề cập.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Chị H đã nộp số tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0000273 ngày 13/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long. Nay chị H được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền chênh lệch.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND TP. Hạ Long;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP. Hạ Long;
- UBND xã L, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Định**